

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Giằng co quanh vùng cản

► VN-Index ghi nhận diễn biến giằng co trong phiên giao dịch ngày thứ Tư. Trong phiên sáng, chỉ số có lúc lên sát mốc 1,850 điểm nhờ lực đỡ từ một số cổ phiếu vốn hoá lớn. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng trong phiên chiều đã khiến chỉ số đánh mất đà tăng và đóng phiên với mức giảm 3 điểm. Như vậy, 1,850 vẫn là một vùng cản mà chỉ số tạm thời chưa thể vượt qua được do thiếu sự ủng hộ của dòng tiền. Thanh khoản vẫn ở mức thấp hơn bình quân 20 phiên, khối ngoại duy trì bán ròng nhẹ. Hiện tại, tỉ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên toàn thị trường đang ở mức 13%.

► Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 3.32 điểm (-0.18%), đóng phiên ở 1,827.12 điểm; HNX-Index giảm 1.63 điểm (-0.58%), đạt 279.48 điểm. Thanh khoản tổng ba sàn đạt 15.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 648 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 267 tỷ đồng, nổi bật là các cổ phiếu VHM, VIC, VCB... Ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu là HPG, HDB, TCB...

► VPL (+4.12%), VCB (+1.03%), TCB (+1.41%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, VIC (-0.76%), VHM (-2.04%), LPB (-1.73%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

► Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index tiếp tục giao dịch trong biên độ hẹp, duy trì trong vùng 1,800 – 1,850 điểm, trong bối cảnh thanh khoản khòp lệnh ở mức thấp. Dòng tiền chưa cho thấy sự chủ động rõ rệt, phản ánh tâm lý thận trọng khi nhà đầu tư vẫn thiên về quan sát và chờ đợi thêm các thông tin quan trọng từ thị trường quốc tế cũng như dữ liệu vĩ mô sắp được công bố. Trong các phiên tới, thị trường nhiều khả năng tiếp tục duy trì trạng thái giằng co với thanh khoản thấp. Tuy nhiên, nếu dòng tiền cải thiện và có sự đồng thuận rõ hơn giữa các nhóm ngành, đây sẽ là tín hiệu tích cực cho thấy nhịp điều chỉnh vừa qua có thể đã kết thúc, qua đó tạo nền tảng cho một nhịp tăng mới.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung – dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó – ở quanh mức 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên kiên nhẫn chờ các nhịp rung lắc, điều chỉnh với thanh khoản thấp để lựa chọn điểm mua phù hợp. Chiến lược ưu tiên là lựa chọn các cổ phiếu chưa tăng nhiều so với mặt bằng chung nhưng có nền tảng kinh doanh tốt, triển vọng tăng trưởng tích cực và định giá còn hợp lý, qua đó hạn chế rủi ro mua đuổi tại các cổ phiếu đã tăng nóng. Bên cạnh đó, nhà đầu tư nên hạn chế tâm lý hưng phấn khi thị trường tăng mạnh, tránh gia tăng tỷ trọng quá nhanh ở vùng giá cao. Duy trì một tỷ lệ tiền mặt hợp lý sẽ giúp chủ động giải ngân khi xuất hiện các nhịp điều chỉnh và đồng thời tăng khả năng quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,827	-0.2	3.3	11.6	14.0	2.0	8,803,297
VN30 Index	1,968	0.0	3.0	7.8	11.7	2.0	6,741,519
VN Midcap	1,914	-0.4	-0.2	-23.5	12.5	1.1	1,325,009
VN Smallcap	1,241	-0.3	-0.9	-22.1	11.9	0.8	297,220
HNX Index	279	-0.6	-4.8	1.7	18.1	1.6	416,377
UpCom	127	-0.2	0.4	15.9	13.4	1.8	657,230

Nhóm ngành (tỷ đồng)

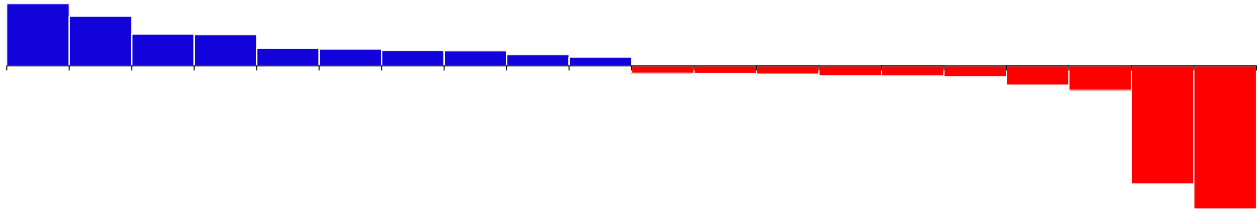
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.3	-8.5	42.2	1.6	17.2	3.9	246,270
Bảo hiểm	0.6	-2.5	7.1	1.0	14.1	1.7	59,516
Bất động sản	-1.0	12.4	22.9	2.0	36.9	3.8	2,855,206
CNTT	0.2	4.0	-23.8	0.7	13.0	2.8	135,927
Dầu khí	0.1	0.9	0.8	1.1	23.5	2.4	62,790
Dịch vụ tài chính	-0.7	-0.5	-1.6	1.3	15.5	1.8	417,661
Tiền ích	1.0	4.5	6.3	1.2	14.4	2.1	344,327
Du lịch và Giải trí	1.0	3.1	-13.9	1.0	28.7	4.4	325,041
Hàng & DV CN	-0.2	-2.6	-5.6	0.8	12.2	1.5	159,057
Hàng CN & Gia dụng	-0.8	1.7	-31.9	0.7	7.4	1.1	39,416
Hóa chất	0.2	0.0	8.9	1.0	15.7	1.7	208,556
Ngân hàng	0.2	1.1	-0.6	0.9	9.2	1.5	2,590,536
Ô tô và phụ tùng	-0.3	0.5	-11.9	0.7	3.3	0.8	14,028
Tài nguyên Cơ bản	0.8	1.2	-7.5	0.8	13.2	1.3	227,244
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.1	0.8	-10.9	1.3	17.7	3.0	613,058
Truyền thông	-2.2	-5.5	-27.9	0.6	19.9	0.7	1,937
Xây dựng và Vật liệu	-0.2	-2.0	-13.4	0.8	10.4	1.2	125,118
Y tế	0.1	-1.9	-12.1	0.9	16.7	1.9	35,481

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	-0.1	-1.0	-0.8	-1.2	0.4	1.0
USD/JPY	154	-0.3	-3.2	-3.6	-4.2	-2.0	4.2
USD/CNY	7	0.0	-0.2	-0.6	-1.0	-4.0	-5.8
KRW/USD	1,337	-0.4	-1.6	-5.7	-12.5	-7.1	-3.7
EUR/USD	1	-0.1	-0.4	-0.8	-0.8	0.9	0.6
USD/VND	25,915	-0.3	-0.6	-0.9	-1.6	-1.5	-1.8
Dầu Thô	94	1.2	4.3	20.4	6.7	63.9	50.3
Xăng	326	0.2	3.9	9.2	7.9	91.1	63.5
Khí đốt	3	-0.8	-0.3	8.7	-7.8	-21.5	-7.2
Coal	148	-0.1	1.9	15.4	-2.4	37.3	39.5
Vàng	4,401	1.0	0.4	0.2	3.3	1.9	21.4
Thép cuộn TQ	3,363	0.1	-0.2	3.7	-0.6	2.8	-1.8

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



VPL	VCB	TCB	GAS	BSR	HPG	BID	GEE	STB	ACB	VJC	MCH	VCK	SSB	MWG	BCM	HVN	LPB	VHM	VIC
(4.12%)	(1.03%)	(1.41%)	(1.54%)	(1.30%)	(0.92%)	(0.55%)	(4.59%)	(0.79%)	(0.67%)	(-0.79%)	(-0.42%)	(-1.16%)	(-1.67%)	(-0.97%)	(-2.59%)	(-2.88%)	(-1.73%)	(-2.04%)	(-0.76%)

[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

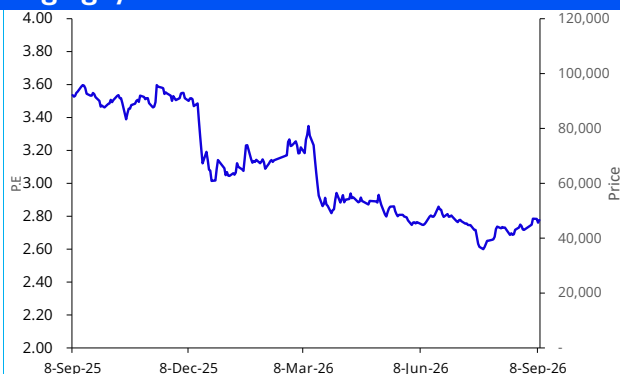
Tin tức nổi bật

- 1. PC1 – Xây dựng:** Ngày 8/9/2026, nhóm CII mua thêm 550,000 cổ phiếu PC1, nâng tổng sở hữu lên 53.51 triệu đơn vị, tương đương 13.01% vốn điều lệ. Đây là lần đầu tiên tỷ lệ sở hữu của nhóm này tại PC1 vượt mốc 13%.
- 2. VHM – Bất động sản:** Tandeland phát hành trái phiếu với lãi suất lên tới 13%/năm để đầu tư dự án Khu dân cư Mai Bá Hương. Trong khi đó, Kinh Bắc và Vinhomes cũng huy động vốn qua trái phiếu nhằm cơ cấu nợ và thực hiện dự án.
- 3. KBC – Bất động sản:** Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc đã nắm quyền kiểm soát Công ty CP KBC Hưng Yên thông qua việc sở hữu gián tiếp 91,34% vốn điều lệ. KBC Hưng Yên hiện là công ty con của tập đoàn này.
- 4. VIX – Dịch vụ tài chính:** Trong phiên 8/9, khối tự doanh công ty chứng khoán bán ròng mạnh nhất cổ phiếu VIX với giá trị 206 tỷ đồng. Đây là mã chịu áp lực xả hàng lớn nhất trong danh mục tự doanh.
- 5. MSB – Ngân hàng:** Ông Trần Anh Đức đã hoàn tất mua 20 triệu cổ phiếu MSB vào ngày 04/09 với tổng giá trị gần 300 tỷ đồng. Giao dịch này giúp ông nâng tỷ lệ sở hữu tại ngân hàng lên 0,53% vốn điều lệ.
- 6. VIC – Bất động sản:** Vingroup đầu tư gần 80,000 tỷ đồng xây dựng nhà máy thép VinMetal tại Hà Tĩnh trên diện tích 459.68 ha. Dự án sử dụng công nghệ từ Primetals Technologies với công suất giai đoạn hai đạt 20 triệu tấn thép mỗi năm.
- 7. BID – Ngân hàng:** Kết luận thanh tra số 92/KL-TT ngày 7/9/2026 chỉ ra BIDV Quảng Bình còn tồn tại trong công tác xử lý nợ xấu kéo dài cùng hạn chế về thẩm định, xét duyệt và giám sát vốn vay.
- 8. TPB – Ngân hàng:** TPBank sẽ tạm dừng giải tỏa các khoản tiền chuyển từ nước ngoài nếu khách hàng không cung cấp đầy đủ thông tin xác minh theo yêu cầu. Ngân hàng yêu cầu khách hàng bổ sung hồ sơ tại quầy để xử lý giao dịch.
- 9. SHB – Ngân hàng:** SHB đã phát hành thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu mã SHBL12601 với lãi suất 9.7%/năm. Lô trái phiếu kỳ hạn 6 năm này sẽ đáo hạn vào ngày 27/8/2032 nhằm tăng vốn cấp 2 cho ngân hàng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Hoá chất Đức Giang – DGC

DGC – Hoá chất: DGC chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức 80% bằng tiền vào ngày 15/9/2026 với tổng chi phí hơn 3.038 tỷ đồng. Ngày thanh toán dự kiến là 25/9/2026.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần			9/8/2026	9/9/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên	
1	Truyền thông			32.5	2	4	3		
2	Dầu khí			32.3	528	795	601		
3	Điện, nước & xăng dầu khí đốt			18.5	182	287	242		
4	Xây dựng và Vật liệu			14.0	233	353	310		
5	Tài nguyên Cơ bản			13.8	361	581	510		
6	Ngân hàng			3.9	2,300	3,410	3,283		
7	Du lịch và Giải trí	-4.4			143	150	157		
8	Bất động sản	-9.6			3,057	3,191	3,529		
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-14.3			642	544	635		
10	Dịch vụ tài chính	-15.0			1,218	1,132	1,331		
11	Hóa chất	-16.7			460	410	492		
12	Công nghệ Thông tin	-18.5			316	274	336		
13	Ô tô và phụ tùng	-20.4			25	18	22		
14	Hàng cá nhân & Gia dụng	-27.0			147	175	240		
15	Thực phẩm và đồ uống	-28.6			524	434	607		
16	Bảo hiểm	-34.1			21	18	27		
17	Bán lẻ	-38.5			244	189	307		

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
CTG	VietinBank	Ngân hàng	30,700	-0.2	-3.9	-12.8	33	270.1	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	58,700	1.0	-2.3	2.9	16	312.4	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	72,400	0.3	-1.1	-23.4	(44)	267.3	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	32,400	1.4	-3.0	-5.2	(44)	355.7	
VIC	VinGroup	Bất động sản	247,700	-0.8	5.0	46.0	(36)	1,208.3	

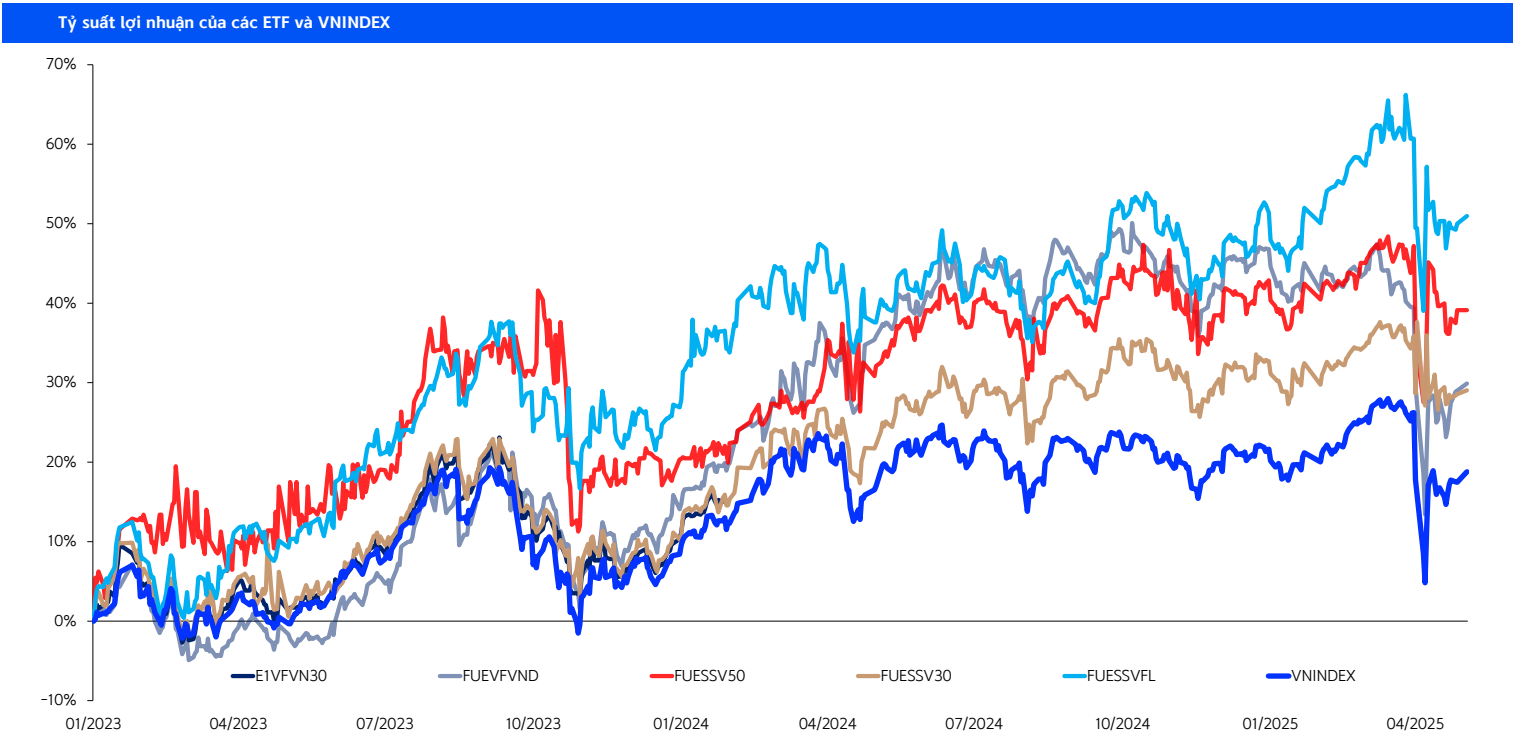
Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
GIL	XNK Bình Thạnh	Hàng cá nhân & Gia dụng	7,550	-1.3	-4.4	-44.5	178.8	265.70	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	8,480	-0.2	9.6	-3.7	-90.0	2.70	
ITC	Đầu tư kinh doanh Nhà	Bất động sản	9,100	-1.1	-5.0	-30.4	-62.3	23.40	
OGC	Tập đoàn Đại Dương	Dịch vụ tài chính	2,130	-1.4	-2.7	-42.4	-63.0	116.30	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	32,400	1.4	-3.0	-7.2	-60.1	7754.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					9/9/2026	1,855.8	2,123.5	-267.8
					9/8/2026	1,795.0	2,194.3	-399.3
					9/7/2026	1,760.4	2,225.7	-465.2
					9/4/2026	2,519.0	2,422.4	96.6
					9/3/2026	2,585.2	4,111.2	-1,525.9
					8/28/2026	2,161.5	1,840.4	321.2
					8/27/2026	2,009.8	1,799.9	209.9
					8/26/2026	2,146.4	2,182.0	-35.6
					8/25/2026	2,207.7	1,927.8	279.9
					8/24/2026	1,785.3	1,609.0	176.3
					8/21/2026	2,185.8	2,146.3	39.6
					8/20/2026	1,069.5	1,686.6	-617.0
					8/19/2026	1,092.1	1,803.6	-711.5
					8/18/2026	1,179.8	1,948.1	-768.3
					8/17/2026	1,313.0	1,915.6	-602.6
					8/14/2026	2,094.7	2,972.9	-878.1

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	35,390	0.4%	3.3%	-1.9%	237,100	8.4	—	—
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	29,500	0.0%	-0.3%	3.8%	4,500	0.1	—	—
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,000	0.0%	2.6%	-4.5%	32,900	1.0	—	—
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,800	-0.7%	1.2%	-11.7%	104,400	3.5	—	—
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,860	0.2%	1.0%	1.3%	18,200	0.5	—	—
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,850	0.2%	0.6%	-2.5%	11,500	0.3	—	—
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	24,170	0.0%	2.2%	-2.6%	4,500	0.1	—	—
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,800	-4.0%	-6.2%	2.8%	300	0.0	—	—
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,630	0.1%	3.9%	-1.0%	1,600	0.0	—	—
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,010	-0.2%	-1.9%	-18.9%	6,300	0.1	—	—
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,440	0.0%	2.6%	-0.7%	0	n.a	—	—
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,320	0.1%	2.3%	-12.2%	100	0.0	—	—
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,850	-3.7%	-0.3%	3.1%	1,700	0.0	—	—
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,510	n.a	1.5%	-13.0%	100	0.0	—	—
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.7%	0.7%	0	n.a	—	—
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	0.0%	-3.8%	-5.6%	0	n.a	—	—



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	(11,057)	11,231	9.6	21.3	0.9	2.22	2.0	10.9	61.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	205,346	60,153	51,748	7.3	26.9	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/	VNFL	601,021	75,473	50,732	-11.1	27.2	1.0	2.01	1.3	8.1	88.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	11,180,913	47,134	110,531	-13.8	24.9	0.9	2.63	1.6	8.6	84.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	710,073	-	-	6.4	21.7	0.8	2.09	1.8	11.0	51.6
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	259,739	11,989	14,295	6.7	25.0	0.7	2.26	2.1	11.1	63.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	550,472	(44,750)	(85,995)	9.1	24.3	1.0	1.88	2.0	11.3	70.2
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	66,318	-	-	5.9	52.0	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,446,446	(62,880)	(123,425)	11.4	27.1	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	280,439	1,184	1,184	-23.0	29.8	0.8	1.66	1.2	10.6	37.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	235,562	(3,445)	(25,060)	-8.0	31.0	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	194,161	(24,572)	(70,665)	-13.5	27.3	0.9	2.27	1.8	9.8	87.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	-5.3	40.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	69,628	n.a	n.a	-14.7	29.1	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	n.a	0.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-15.7	23.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg,



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdugpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.